TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ PHÚ MỸ** **TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: /2022/QĐST-HNGĐ	*Phú Mỹ, ngày 26 tháng 5 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào khoản 2 Điều 29, khoản 1 Điều 35, Điều 212, 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 125/2023/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 5 năm 2023 về việc "*yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn*", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Bà Nguyễn Thị Trúc L, sinh năm 1991

HKTT: Tổ X, khu phố Y, phường Z, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

Ông Hồ Công Bảo G, sinh năm 1985

HKTT: Tổ O, khu phố Y, phường Z, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Tôi và ông Hồ Công Bảo G chung sống với nhau từ năm 2009 trên cơ sở tự nguyện. Chúng tôi đăng ký kết hôn tại UBND xã K, huyện L, tỉnh Long An ngày 10/12/2011.

Thời gian đầu chúng tôi chung sống hạnh phúc, mâu thuẫn vợ chồng xảy ra nghiêm trọng từ năm 2022 đến nay do vợ chồng xảy ra nhiều mâu thuẫn, bất đồng quan điểm sống, không có tiếng nói chung, cuộc sống vợ chồng luôn căng thẳng. Vợ chồng đã ngồi lại với nhau tìm mọi cách giải quyết nhưng không thành. Chúng tôi đã sống ly thân từ tháng 6/2022 đến nay, không còn quan tâm, chăm sóc lẫn nhau. Vì vậy, tôi yêu cầu Tòa án giải quyết cho tôi được ly hôn với ông G.

[2] Về con chung:

Bà Nguyễn Thị Trúc L và ông Hồ Công Bảo G xác nhận có 02 con chung là cháu Hồ Công Thành P, sinh ngày 28/11/2011 và cháu Nguyễn Hồ Gia N, sinh ngày 26/4/2015. Hiện con chung đang sống với ông G. Vợ chồng thỏa thuận giao

02 con chung cho ông G trực tiếp nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành. Bà L không cáp dưỡng nuôi con hàng tháng.

Xét thấy, hiện nay 02 cháu Hồ Công Thành P và cháu Nguyễn Hồ Gia N đang sống với ông G. Vì vậy, để đảm bảo cho sự phát triển ổn định về thể chất, tinh thần của con chung cần chấp nhận giao cháu P và cháu N cho ông G trực tiếp nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành.

[3] Về tài sản chung và nợ chung: Bà Nguyễn Thị Trúc L và ông Hồ Công Bảo G tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết

[4] Về lệ phí Tòa án: Ông Bà Nguyễn Thị Trúc L và ông Hồ Công Bảo G phải nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm.

Đã hết 07 ngày kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Trúc L và ông Hồ Công Bảo G thuận tình ly hôn.

Về con chung: Giao 02 con chung là cháu Hồ Công Thành P, sinh ngày 28/11/2011 và cháu Nguyễn Hồ Gia N, sinh ngày 26/4/2015 cho ông G trực tiếp nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành. Bà L không phải cấp dưỡng nuôi con.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải trả cho bên được thi hành án khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

Bà Nguyễn Thị Trúc L, được quyền thăm nom chăm sóc, giáo dục con chung không ai được quyền ngăn cản.

Người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom của người không trực tiếp nuôi con, nếu họ lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục con chung.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức quy định tại khoản 5 Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định thay đổi việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

Về tài sản chung và nợ chung: Bà Nguyễn Thị Trúc L và ông Hồ Công Bảo G tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về lệ phí: Bà Nguyễn Thị Trúc L và ông Hồ Công Bảo G phải nộp 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) lệ phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0007087 ngày 09/5/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Phú Mỹ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh BR-VT;
- VKSND thị xã Phú Mỹ;
- Chi cục THADS thị xã Phú Mỹ;
- UBND xã K, huyện L, tỉnh Long An (GCNKH số 66);
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Trần Thị Nhung